TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12-6-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

***-THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quản.
2. Ông Nguyễn Ngọc Bình.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2019/TLST – HNGĐ ngày 27/02/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Dư Thị P - Sinh năm 1985.
Địa chỉ: Thôn Giải Uấn, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).
* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1980.
Địa chỉ: Thôn Báo Văn, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hoá. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 19/02/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dư Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2009 tại UBND xã L, huyện N trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng sớm phát sinh mâu thuẫn vì anh H cờ bạc, rượu chè, đánh đập vợ, chính quyền địa phương đã gọi lên phạt hành chính ba lần, trước tình cảnh đó, chị đã phải sống ly thân anh H 05 năm nay để mong anh H có thay đổi nhưng anh H không thay đổi tính nết mà ngày càng đối xử thô bạo với vợ con. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị P làm đơn xin ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung tên là Nguyễn Cao S, sinh ngày 30/3/2010 và Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 24/10/2012. Hiện chị đang trực tiếp nuôi cả hai con, nếu ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi cả hai con và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản: Chị và anh H không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh H theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh H không đến Tòa án làm việc nên không có ý kiến của anh, Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng vắng mặt anh H nên chỉ tiến hành phiên họp đối với chị P và không tiến hành hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 14/3/2019, ý kiến của thôn trưởng thôn Giải Uấn và thôn Báo Văn, xã L cho biết: Anh H thiếu tu chí làm ăn, hay uống rượu, đánh đập vợ con, không có nhà cửa ổn định, lái tàu thuê, cuộc sống bấp bênh, không quan tâm đến vợ con. Về con chung: chị P và anh H có 02 con chung, khi vợ chồng ly thân, chị P trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu.

Tại phiên tòa, chị P vẫn giữ nguyên quan điểm của chị.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dư Thị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Nga Sơn.

Ngày 22/5/2019, Tòa án đã mở phiên tòa xét xử nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên phải hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Dư Thị P và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2009 tại UBND xã L, huyện N trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Nhưng theo như chị P trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn khoảng 05 năm và phải sống ly thân do anh H rượu chè, cờ bạc, đánh đập vợ con. Nay chị P kiên quyết xin ly hôn, anh H cố tình vắng mặt, không rõ quan điểm thế nào, điều đó chứng tỏ anh H không còn tha thiết quay lại để vợ chồng chung sức xây dựng gia đình hạnh phúc nữa. Vì vậy, xử cho chị P được ly hôn anh H là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị P và anh H có 02 con chung: Nguyễn Cao S, sinh ngày 30/3/2010 và Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 24/10/2012. Kể từ khi chị P và anh H sống ly thân, chị P trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Hơn nữa, nguyện vọng của cháu S là nếu bố mẹ ly hôn thì cháu muốn được ở cùng mẹ. Nghĩ nên cần tiếp tục giao hai cháu cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng để tránh xáo trộn cuộc sống của các

cháu là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật. Chấp nhận đề nghị của chị P không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Chị P không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Dư Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Dư Thị P. Cho chị Dư Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

* Về con: Giao cháu Nguyễn Cao S, sinh ngày 30/3/2010 và Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 24/10/2012 cho chị Dư Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị P. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

* Về án phí: Chị Dư Thị P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005009 ngày 27/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Chị P đã nộp đủ án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị Dư Thị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nga Sơn
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã L, huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu